

Số: **170** / QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **16** tháng **02** năm **2017**

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG VĂN BẢN
Số: **266**
Ngày **27** tháng **2** năm **2017**

Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện băng tần 2500-2570 MHz và băng tần 2620-2690 MHz và Tổ giúp việc

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 16/2012/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện;

Căn cứ Quyết định số 835/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định các băng tần được đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện;

Căn cứ Quyết định số 2278/QĐ-BTTTT ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thành lập Hội đồng đấu giá quyền sử dụng băng tần 2500-2570 MHz và băng tần 2620-2690 MHz và Tổ giúp việc;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá băng tần 2500-2570 MHz và băng tần 2620-2690 MHz và Tổ giúp việc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, các thành viên Hội đồng đấu giá, Tổ giúp việc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Phan Tâm;
- Lưu: VT, CTS.33.



Trương Minh Tuấn

QUY CHẾ

**Hoạt động của Hội đồng đấu giá
quyền sử dụng tần số vô tuyến điện băng tần 2500-2570 MHz
và băng tần 2620-2690 MHz và Tổ giúp việc**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 170 /QĐ- BTTTT ngày 16 tháng 02 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Hội đồng đấu giá quyền sử dụng tần số băng tần 2500-2570 MHz và băng tần 2620-2690 MHz (sau đây gọi là Hội đồng đấu giá) và Tổ giúp việc.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Hội đồng đấu giá và Tổ giúp việc.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Hội đồng đấu giá làm việc theo nguyên tắc tập trung, thảo luận tập thể cho đến khi đạt được sự đồng thuận của đa số thành viên thông qua hình thức biểu quyết.

2. Thành viên Hội đồng đấu giá làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân; thực hiện công việc đúng phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm được phân công.

3. Thành viên Hội đồng đấu giá và Tổ giúp việc không được cung cấp các thông tin liên quan đến đấu giá cho các tổ chức, cá nhân khi chưa có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng đấu giá.

Chương II

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG ĐẤU GIÁ

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng đấu giá

Hội đồng đấu giá thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Quyết định số 2278/QĐ-BTTTT ngày 20/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thành lập Hội đồng đấu giá quyền sử dụng băng tần 2500-2570 MHz và băng tần 2620-2690 MHz và Tổ giúp việc. Cụ thể như sau:

1. Xác định giá khởi điểm của các khối băng tần đấu giá và trình Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt.

2. Xây dựng Hồ sơ mời đấu giá (trong đó bao gồm tài liệu giới thiệu về băng tần đấu giá, thời hạn và điều kiện sử dụng băng tần, tiền đặt trước, yêu cầu

tối thiểu đối với doanh nghiệp tham gia đấu giá, quy chế đấu giá, bản cam kết thực hiện các yêu cầu tối thiểu, các tài liệu khác) và trình Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt.

3. Thông báo mời tham gia đấu giá; phát hành, làm rõ Hồ sơ mời đấu giá.

4. Đánh giá Hồ sơ đấu giá, trình Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt danh sách các doanh nghiệp được quyền tham gia trả giá.

5. Tổ chức trả giá; xác nhận kết quả đấu giá, trình Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt và công bố kết quả đấu giá.

6. Xử lý các vi phạm quy chế đấu giá, giải quyết các khiếu nại xảy ra trong quá trình đấu giá theo thẩm quyền.

7. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng đấu giá

1. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về toàn bộ hoạt động của Hội đồng đấu giá và kết quả đấu giá.

2. Phân công nhiệm vụ đối với Phó Chủ tịch, các thành viên Hội đồng đấu giá; chỉ đạo sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên.

3. Chủ trì, phối hợp với các thành viên Hội đồng đấu giá xây dựng Hồ sơ mời đấu giá; tổ chức, điều hành đấu giá băng tần 2500-2570 MHz và băng tần 2620-2690 MHz theo quy định của pháp luật.

4. Khi vắng mặt, Chủ tịch Hội đồng đấu giá ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng đấu giá đề chủ trì, điều hành hoạt động của Hội đồng đấu giá.

5. Nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Phó Chủ tịch Hội đồng đấu giá và các thành viên Hội đồng đấu giá

1. Phó Chủ tịch Hội đồng đấu giá

a) Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng đấu giá đối với các nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

b) Chủ trì, điều hành hoạt động của Hội đồng đấu giá khi được Chủ tịch Hội đồng đấu giá ủy quyền.

2. Các thành viên Hội đồng đấu giá

Các thành viên Hội đồng đấu giá có trách nhiệm tham gia các hoạt động chung của Hội đồng đấu giá và thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng đấu giá phân công.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Tổ giúp việc Hội đồng đấu giá

1. Xây dựng dự thảo Hồ sơ mời đấu giá, nghiên cứu xác định giá khởi điểm trình Hội đồng đấu giá xem xét.

2. Tổ trưởng, Tổ phó có trách nhiệm tham gia các cuộc họp của Hội đồng đấu giá; các thành viên khác tham gia khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng.

3. Cử nhân sự làm Thư ký các cuộc họp và phiên trả giá của Hội đồng đấu giá.

4. Thực hiện các công việc trực tiếp hoặc liên quan đến tổ chức đấu giá.
5. Tổng hợp kết quả đấu giá trình Hội đồng đấu giá.
6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng đấu giá phân công.

Điều 7. Tổ chức họp Hội đồng đấu giá

1. Trước khi tiến hành họp Hội đồng đấu giá phải có văn bản mời kèm theo các tài liệu liên quan đến nội dung của cuộc họp cho các thành viên Hội đồng đấu giá.

2. Các buổi họp của Hội đồng đấu giá được coi là hợp lệ khi có Chủ tịch Hội đồng đấu giá (hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng đấu giá được ủy quyền) chủ trì và có ít nhất 05 thành viên khác tham dự. Thành viên không tham gia dự họp phải thông báo lý do, gửi ý kiến (nếu có) để Tổ giúp việc tập hợp, đưa ra thảo luận trong cuộc họp và tuân thủ quyết định của cuộc họp.

3. Phiên trả giá do Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng đấu giá điều hành, với sự tham gia của ít nhất 5 thành viên khác, trong đó 2 thành viên bắt buộc là đại diện Bộ Tài Chính và Bộ Tư pháp tham gia trực tiếp hoặc ủy quyền theo quy định.

4. Biên bản họp Hội đồng đấu giá do Thư ký chuẩn bị, gửi cho các thành viên của Hội đồng đấu giá qua đường thư điện tử để thông qua. Thành viên không có ý kiến trả lời sau 2 ngày làm việc kể từ ngày gửi Biên bản được coi là nhất trí và được Chủ tịch Hội đồng, thư ký hội đồng ký.

Điều 8. Kinh phí hoạt động của Hội đồng đấu giá

Chi phí cho hoạt động của Hội đồng đấu giá được lấy từ phí đấu giá thu của doanh nghiệp tham gia đấu giá. Trường hợp thu không đủ chi thì được lấy từ kinh phí hoạt động thường xuyên của Cục Tần số vô tuyến điện theo dự toán được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt và được thanh toán theo quy định hiện hành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng đấu giá và Tổ giúp việc có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng đấu giá đề xuất và trình Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét, quyết định./v



Trương Minh Tuấn